

*
Số -Ctr/ĐU

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/ĐU ngày 23/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/ĐU ngày 23/3/2026 của của BCH Đảng bộ xã về đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ (CN-TM-DV) giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo, Ban Chấp hành Đảng xã Xuân Hưng xây dựng Chương trình hành động cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời và toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết về thu hút đầu tư phát triển CN-TM-DV; bảo đảm thống nhất giữa chủ trương và tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.

- Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu; bảo đảm phối hợp đồng bộ, thông suốt, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại, thiếu quyết liệt, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong triển khai thực hiện.

- Tổ chức thực hiện phải bám sát thực tiễn, tập trung vào các khâu then chốt, nội dung đột phá; gắn phát triển CN-TM-DV với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; bảo đảm phát triển nhanh, bền vững, nâng cao thu nhập, đời sống Nhân dân và giữ vững quốc phòng - an ninh.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao nhận thức, siết chặt trách nhiệm trong tổ chức thực hiện phải được xác định là nhiệm vụ xuyên suốt; trong Quý II, năm 2026 hoàn thành việc quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết thành kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao; đưa các chỉ tiêu phát triển CN-TM-DV vào chương trình công tác hằng năm và tiêu chí đánh giá cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; duy trì giao ban chuyên đề kiểm điểm tiến độ thực hiện hằng quý; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

2. Việc lập, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch phải được thực hiện thống nhất, đồng bộ, quyết liệt, sát thực và hiệu quả, phấn đấu hoàn thành lập quy hoạch chung xây dựng đô thị Xuân Hưng trong quý III/2026; tập trung rà soát toàn bộ quỹ đất, hiện trạng sử dụng đất và khả năng phát triển từng khu vực, đề xuất UBND tỉnh bố trí đủ quỹ đất phát triển KCN, CCN, điểm TM-DV, khu dân cư và hạ tầng xã hội theo lộ trình đến năm 2030, tầm nhìn 2050; sau khi quy hoạch được phê duyệt, tổ chức công khai và triển khai thực hiện theo từng giai đoạn cụ thể; đồng thời tổ chức quản lý chặt chẽ quy hoạch, tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm phát sinh, không để xây dựng trái phép, phát triển tự phát ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và định hướng phát triển lâu dài.

3. Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, tạo nền tảng phát triển là nhiệm vụ trọng tâm; xây dựng danh mục công trình hạ tầng ưu tiên đầu tư giai đoạn 2026-2030; xác định rõ thứ tự ưu tiên, nguồn lực và tiến độ thực hiện; ưu tiên các tuyến giao thông trục chính, tuyến kết nối liên vùng, hạ tầng điện, nước, viễn thông và hạ tầng thương mại phục vụ trực tiếp cho phát triển CN-TM-DV; đề xuất đầu tư các tuyến giao thông động lực theo quy hoạch (đường trục Trung tâm và 2 tuyến đường bao phía Đông và phía Tây xã), bảo đảm kết nối đồng bộ với cao tốc CT08, đường tỉnh 484, 489C, giữa các khu, cụm công nghiệp và khu trung tâm; từng bước cải tạo, nâng cấp chợ truyền thống theo hướng văn minh, an toàn, xóa bỏ chợ tạm, chợ cóc; kêu gọi đầu tư trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích và hạ tầng số phục vụ thương mại điện tử; gắn đầu tư hạ tầng kinh tế với chỉnh trang khu dân cư hiện hữu, đảm bảo sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn và phát triển các KDC mới, KĐT mới văn minh, hiện đại.

4. Triển khai thủ tục đầu tư các KCN, CCN, điểm TM-DV theo đúng lộ trình Nghị quyết đề ra; chủ động tiếp cận, mời gọi nhà đầu tư, cung cấp đầy đủ thông tin về qui hoạch, đất đai, hạ tầng và cơ chế hỗ trợ; phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ tích cực nhà đầu tư triển khai thủ tục đầu tư; thiết lập cơ chế theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai dự án sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư; kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp chậm tiến độ, không thực hiện đúng cam kết, không để tình trạng giữ đất nhưng không triển khai, gây lãng phí tài nguyên và ảnh hưởng đến môi trường đầu tư.

5. Triển khai quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, đảm bảo đúng pháp luật, quyền lợi của người có đất bị thu hồi, dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch; lập kế hoạch giải phóng mặt bằng chi tiết cho từng KCN, CCN và điểm TM-DV, đảm bảo kiểm soát được tiến độ theo tuần; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động tạo đồng thuận trong Nhân dân về phát triển CN, TM, DV và công tác GPMB xây dựng các dự án; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, không để tình trạng công trình chậm tiến độ kéo dài do thiếu mặt bằng thi công ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của xã trong thu hút đầu tư .

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý theo hướng thực chất, đồng bộ và có kiểm soát chặt chẽ; rà soát, chuẩn hóa, công khai toàn bộ thủ tục liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường; rút ngắn tối đa thời gian xử lý hồ sơ, tăng tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, định kỳ đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp; xử lý nghiêm các hành vi phiền hà, nhũng nhiễu; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của các dự án, cơ sở sản xuất - kinh doanh, bảo đảm môi trường đầu tư minh bạch, công bằng, ổn định lâu dài.

7. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng chủ động, sát nhu cầu thực tiễn; trong năm 2026 hoàn thành khảo sát nhu cầu lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, ưu tiên các ngành phục vụ trực tiếp cho KCN, CCN và khu dịch vụ; tổ chức đào tạo linh hoạt, gắn học với thực hành và tuyển dụng, từng bước nâng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp theo mục tiêu Nghị quyết; hằng năm triển khai bồi dưỡng kỹ năng quản trị, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số cho cán bộ quản lý doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh; đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện để lao động có tay nghề cao làm việc và gắn bó lâu dài tại địa phương.

8. Chủ động xây dựng và công khai danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030 ngay sau khi qui hoạch chung xây dựng đô thị Xuân Hưng được phê duyệt; tổ chức gặp gỡ, xúc tiến đầu tư hằng năm; hỗ trợ, đồng hành cùng nhà đầu tư từ khâu khảo sát, lập dự án đến triển khai thực hiện; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp, làng nghề tham gia kết nối cung - cầu, quảng bá sản phẩm; thúc đẩy ứng dụng thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ và phát triển các loại hình dịch vụ mới phù hợp với xu thế phát triển và điều kiện thực tế của xã.

9. Triển khai quyết liệt nhiệm vụ BVMT, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến thời gian thực hiện dự án; toàn bộ cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn phải thực hiện đầy đủ các cam kết bảo vệ môi trường trước khi hoạt động; khuyến khích áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy mô hình sản xuất tuần hoàn; tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; đồng thời vận động Nhân dân phân loại rác tại nguồn, giữ gìn cảnh quan xanh - sạch - đẹp, bảo đảm phát triển bền vững lâu dài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quán triệt và triển khai Chương trình hành động trong toàn Đảng bộ; hướng dẫn các chi bộ, cơ quan, đơn vị cụ thể hóa nội dung thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Đồng thời theo dõi, đôn đốc và kịp thời tham mưu điều chỉnh trong quá trình triển khai.

2. Ủy ban nhân dân xã trực tiếp tổ chức triển khai toàn diện các nhiệm vụ về quy hoạch, hạ tầng, giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính, đào tạo nguồn nhân lực và bảo vệ môi trường; xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng quý, năm, phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm; định kỳ giao ban, đánh giá tiến độ, kết quả, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động; tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm như quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

4. Các chi bộ, xóm, cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể; đưa nội dung phát triển CN-TM-DV vào sinh hoạt định kỳ; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận trong giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị, bảo vệ môi trường; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tại địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

5. Văn phòng Đảng ủy theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình hành động; tham mưu giao ban chuyên đề, sơ kết, tổng kết; đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết, bảo đảm Chương trình hành động được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ./.

Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Ủy viên BTV, BCH Đảng bộ xã,
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH xã,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã,
- Trang TTĐT xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Trần Văn Vy

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm và tiến độ thực hiện Chương trình hành động

(Ban hành kèm theo Chương trình hành động số 14-CTr/ĐU ngày 24/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	CQ phối hợp/thực hiện	Kết quả/Chỉ tiêu
I.	Nhiệm vụ chung				
1	Quản triệt, cụ thể hóa Nghị quyết thành kế hoạch của cơ quan, đơn vị; đưa chỉ tiêu CN, TM, DV vào chương trình công tác, tiêu chí đánh giá tập thể, cá nhân	Quý II/2026 và duy trì hằng năm	Ban Xây dựng Đảng	UBND xã, các chi bộ	100% cơ quan, đơn vị có kế hoạch thực hiện; $\geq 90\%$ cán bộ, đảng viên được quán triệt; chỉ tiêu được đưa vào đánh giá hằng năm
2	Lập quy hoạch chung xây dựng đô thị Xuân Hưng	Quý II, III/2026	UBND xã	Cơ quan chuyên môn cấp trên	Hồ sơ quy hoạch được phê duyệt; trong đó có 1 KCN, 3 CCN; 3-5 trung tâm TM-DV
3	Rà soát quỹ đất, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đất đến 2030	Quý II, III/2026	UBND xã	Cơ quan chuyên môn cấp trên	Được phân khai đủ quỹ đất cho các CCN, KCN, TM-DV, SXKD
4	Xây dựng danh mục công trình hạ tầng ưu tiên giai đoạn 2026-2030	Quý III/2026	HĐND, UBND xã	Phòng KT	NQ kế hoạch đầu tư công trung hạn được HĐND xã thông qua; xác định rõ tiến độ, nguồn vốn, thứ tự ưu tiên
II.	Cụm công nghiệp Xuân Vinh				
1	Hoàn thành thủ tục đầu tư, GPMB	2026	UBND xã, Chủ đầu tư	Phòng KT, Chủ đầu tư	QĐ phê duyệt dự án; QĐ thu hồi đất, bàn giao đất cho nhà đầu tư
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật	2027-3/2028	Chủ đầu tư	UBND xã, Phòng KT	Hoàn thành $\geq 90\%$ hạ tầng; thu hút đầu tư thứ cấp
3	Xúc tiến, thu hút đầu tư (giai đoạn 1)	2027	Chủ đầu tư	UBND xã, Phòng KT	Lấp đầy $\geq 50\%$
4	Hoàn thiện hạ tầng, đưa dự án vào hoạt động; thu hút đầu tư (giai đoạn 2)	2028	Chủ đầu tư	UBND xã, Phòng KT	Lấp đầy $\geq 75\%$
5	Vận hành ổn định	2029	Chủ đầu tư	UBND xã, Phòng KT	Lấp đầy 100%; $\geq 70\%$ dự án hoạt động

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	CQ phối hợp/thực hiện	Kết quả/Chỉ tiêu
III.	Cụm công nghiệp Nam Điền				
1	Thành lập CCN	6/2026	UBND xã	Cơ quan cấp trên, Phòng KT	Quyết định thành lập CCN;
2	Lập quy hoạch chi tiết 1/500	12/2026	UBND xã, Chủ đầu tư	Phòng KT, Chủ đầu tư	QĐ phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500
3	Hoàn thành thủ tục đầu tư, GPMB	6/2027	UBND xã, Chủ đầu tư	Phòng KT, Chủ đầu tư	QĐ phê duyệt dự án; QĐ thu hồi đất, bàn giao đất cho nhà đầu tư
4	Xây dựng hạ tầng, Thu hút đầu tư (giai đoạn 1)	2027–2028	Nhà đầu tư	UBND xã, Phòng KT	Hoàn thành $\geq 90\%$ hạ tầng kỹ thuật; lấp đầy $\geq 50\%$
5	Hoàn thiện hạ tầng, đưa dự án vào hoạt động; thu hút đầu tư (giai đoạn 2)	2029	UBND xã	UBND xã, Phòng KT	Lấp đầy $\geq 75\%$
6	Vận hành ổn định	2030	UBND xã	UBND xã, Phòng KT	Lấp đầy 100%; $\geq 70\%$ dự án hoạt động
IV.	CCN làng nghề Xuân Hưng				
1	Thành lập CCN	12/2026	UBND xã	CQ cấp trên, Phòng KT	Quyết định thành lập CCN
2	Lập quy hoạch chi tiết 1/500	6/2027	UBND xã, Chủ đầu tư	Phòng KT, Chủ đầu tư	QĐ phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500
3	Hoàn thành thủ tục đầu tư, GPMB	12/2027	UBND xã, Chủ đầu tư	Phòng KT, Chủ đầu tư	QĐ phê duyệt dự án; QĐ thu hồi đất, bàn giao đất cho nhà đầu tư
4	Xây dựng hạ tầng, Thu hút đầu tư (giai đoạn 1)	2028	Chủ đầu tư	UBND xã, Phòng KT	Hoàn thành $\geq 90\%$ hạ tầng kỹ thuật; lấp đầy $\geq 50\%$
5	Hoàn thiện hạ tầng, đưa dự án vào hoạt động; thu hút đầu tư (giai đoạn 2)	2029	UBND xã	UBND xã, Phòng KT	Lấp đầy $\geq 70\%$;
6	Vận hành ổn định	2030	UBND xã	UBND xã, Phòng KT	Lấp đầy $\geq 90\%$; $\geq 60\%$ cơ sở hoạt động ổn định; giảm $\geq 50\%$ cơ sở sản xuất trong khu dân cư

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	CQ phối hợp/thực hiện	Kết quả/Chỉ tiêu
V.	Khu công nghiệp Xuân Hưng				
1	Lập quy hoạch 1/2000	3/2027	BQL khu kinh tế tỉnh	UBND xã,	QĐ phê duyệt quy hoạch 1/2000
2	Trình chấp thuận chủ trương đầu tư	12/2027	UBND xã	Cơ quan cấp trên, Sở TC	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư
3	Lập thủ tục đầu tư dự án;	12/2028	Chủ đầu tư	Các sở, ngành, UBND xã	QĐ phê duyệt dự án
4	GPMB	12/2028	UBND xã	Phòng KT, Chủ đầu tư	QĐ thu hồi đất, bàn giao đất cho chủ đầu tư
5	Xây dựng hạ tầng KCN	2029-2030	Chủ đầu tư	UBND xã, phòng KT	Hoàn thành hạ tầng
6	Thu hút đầu tư	2030	Chủ đầu tư	UBND xã, phòng KT	Thu hút lấp đầy $\geq 50\%$
7	Vận hành	2030	Chủ đầu tư	UBND xã, phòng KT	Lấp đầy $\geq 50\%$; tạo việc làm ≥ 1.000 lao động
VI.	Các điểm TM-DV, điểm du lịch cộng đồng, làng nghề, tín ngưỡng, tôn giáo				
1	Quy hoạch các điểm TM-DV	Quý III/2026	UBND xã	phòng KT, các xóm	≥ 5 điểm TM-DV trọng điểm theo trục phát triển
2	Thu hút đầu tư TM-DV	2028	UBND xã	Doanh nghiệp	Hình thành 2–3 điểm TM-DV có nhà đầu tư
3	Phát triển sản phẩm OCOP	2026–2030	UBND xã	Phòng KT, NN&MT, HTX	3–5 sản phẩm/năm; ≥ 1 sản phẩm đạt 4 sao
4	Cải tạo, nâng cấp chợ truyền thống	Đến 2030	UBND xã	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh	100% chợ đạt chuẩn; 100% tiểu thương thanh toán không tiền mặt

